TAND HUYỆN BÌNH SƠN **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **38**/2019/HS – ST
Ngày: 10–10–2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH SƠN, TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đoàn Kiều Trung;

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Đỗ Đăng Khánh.

2/ Ông Nguyễn Văn Công.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Thành Duy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn tham gia phiên tòa:* Ông Phạm Thanh Tứ – Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 45/2019/TLST –HS ngày 02 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2019/QĐXXST – HS ngày 13 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo

Họ và tên: **PHÙNG QUANG H**, sinh năm 1988 tại thành phố H; cư trú tại: thôn X, xã Đ, huyện Đạ H, tỉnh L; Nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Quang S (chết) và bà Nguyễn Thị H; vợ: Phạm Thị Th (đã ly hôn); con: 01 người, sinh năm 2012; tiền án: 02 tiền án: ngày 22/7/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Đạ H, tỉnh L xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 25/2014/HSST và ngày 08/4/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Đạ T, tỉnh L xử phạt 03 năm tù về tội "Cướp giật tài sản" theo bản án số 05/2016/HSST; tiền sự: không; Nhân thân: ngày 28/7/2004 bị Tòa án nhân dân tỉnh L xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 63/HSPT; ngày 28/11/2008 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đ xử phạt 01 năm 8 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" theo bản án số 91/2008/HSST (bị cáo đã chấp hành xong hình phạt của hai bản án nêu trên và thuộc trường hợp đương nhiên xóa án tích); ngày 08/10/2015 bị công an xã H, huyện Đ, tỉnh L xử phạt hành chính 1.500.000đồng về hành vi đánh bạc (bị cáo đã nộp tiền phạt và thuộc trường hợp đương nhiên được xóa tiền sự).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/3/2019 đến nay, bị cáo đang giam có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*

+ Bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1976; (vắng mặt)

Trú tại: Tổ X, H, xã Ph, huyện Đ, tỉnh Q.

+ Ông Phan Tấn T, sinh năm 1971 và bà Phạm Thị Kim L, sinh năm 1969; (có mặt)

Cùng trú tại: Thôn L, xã B, huyện B, tỉnh Q.

+ Ông Nguyễn Quang Thanh, sinh năm 1976; (có mặt)

Trú tại: Thôn X, xã B1, huyện B, tỉnh Q.

+ Ông Phạm Kim K, sinh năm 1967; (vắng mặt)

Trú tại: Xóm X, thôn C, xã B2, huyện B, tỉnh Qu.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Nguyễn Thạnh, sinh năm 1955; (có mặt)

Trú tại: Tổ X, phường Q1, thành phố Q, tỉnh Q.

+ Ông Võ H, sinh năm 1971. (vắng mặt)

Trú tại: Tổ X, phường Q1, thành phố Q, tỉnh Q.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

*Người làm chứng:

+ Ông Phạm Văn Tr, sinh năm 1965; (vắng mặt)

Trú tại: Thôn D, xã N, huyện T, tỉnh Q.

+ Ông Đặng Th, sinh năm 1968; (vắng mặt)

Trú tại: Thôn L, xã B, huyện B, tỉnh Q.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng tháng 12/2018, Phùng Quang H, sinh năm 1988, ở thôn X, xã Đ, huyện Đạ H, tỉnh L đến tỉnh Q thuê phòng trọ ở 1XX, đường N, thành phố Q và xin làm nghề bốc vác được một thời gian thì sau đó nghỉ việc, do không có việc làm nên Phùng Quang H nãy sinh ý định trộm cắp tài sản để tiêu xài cá nhân. Từ tháng 1/2019 đến tháng 3/2019, Phùng Quang H đã thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào ngày 7/01/2019, Phùng Quang H điều khiển xe mô tô hiệu Future đi từ thành phố Q đến huyện B để trộm cắp tài sản, khi đi đến khu vực vòng xoay cây xăng đôi, xã B, huyện B thấy chuồng bò của ông Phan Tấn T, sinh năm 1971, ở thôn L, xã B, huyện B ở gần đường nên nảy sinh ý định trộm cắp bò. Vì thấy chuồng bò có khóa bằng ổ khóa nên Phùng Quang H đi mua kìm cộng lực để cắt ổ khóa (vì mua vào ban đêm nên không xác định được địa chỉ nơi mua), sau khi đã chuẩn bị xong công cụ phương tiện, Phùng Quang H đi đến một quán cà phê ở gần cây xăng đôi xã B ngồi uống cà phê. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì Phùng Quang H lấy trộm một cái cộ ở lề đường gần đó (không biết của ai) cột vào xe mô tô của Phùng Quang H rồi điều khiển xe đến chuồng bò của ông Phan Tấn T. Tại

đây, Phùng Quang H lấy kìm cộng lực cắt khóa cửa chuồng bò rồi dắt trộm một con bò cái 5 tuổi ra chỗ để xe kéo cộ và lôi con bò lên xe đem đến khu vực sân bay xã N, huyện T, tỉnh Q. Tại đây, Phùng Quang H thấy có một số người (không rõ họ tên, địa chỉ) đang đưa một số con bò lên xe ô tô nên đã bán con bò trộm được cho số người này với số tiền 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng). Sau đó, Phùng Quang H điều khiển xe đến khu vực vắng trên đường N, thành phố Q để lại cái cộ rồi đi về phòng trọ ngủ, đến ngày hôm sau Phùng Quang H quay lại lấy cái cộ trên bán cho một người mua phế liệu gặp trên đường (không rõ họ tên người mua) với giá 600.000đồng.

Theo bản kết luận định giá tài sản ngày 25/03/2019 thì Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện B định giá đối với 01 con bò cái màu lông trắng xám, khoảng 5 năm tuổi, cao khoảng 1,55m, dài khoảng 1,8m, sừng dài khoảng 12cm, có giá 20.000.000đồng.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 10 giờ ngày 17/01/2019, Phùng Quang H điều khiển xe mô tô hiệu Future từ nhà trọ ở thành phố Q đến huyện B tìm tài sản để trộm, khi đi đến thôn X, xã B1, huyện B, tỉnh Q thì Phùng Quang H phát hiện một cái cộ (xe lôi chưa xác định chủ sở hữu) để trước sân nhà. Lúc này, Phùng Quang H đến quán cà phê võng ở gần đó nằm nghỉ trưa, đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Phùng Quang H ngồi trong quán cà phê thấy ông Nguyễn Quang Th, sinh năm 1976, ở thôn X, xã B1, huyện B lừa trâu về đến chuồng thì Phùng Quang H điều khiển xe đi theo quan sát thăm dò vị trí. Thấy ông Nguyễn Quang Th lừa trâu vào chuồng sau nhà nhốt thì Phùng Quang H quay lại quán cà phê võng nằm ngủ đến khoảng 02 giờ sáng ngày 18/01/2019, Phùng Quang H thức dậy rồi điều khiển xe mô tô Futre đến vị trí có cái cộ ở trước sân nhà dân đã phát hiện trước đó lấy trộm cột vào xe Future, sau đó điều khiển xe đến khu vực nhà ông Nguyễn Quang Th rồi đi bộ ra phía sau dùng kìm cộng lực mang theo từ trước bấm lưới B40 của chuồng trâu dắt trộm một con trâu đực lai Thái màu lông đen khoảng 3 năm tuổi đưa ra khu vực để xe cộ và kéo trâu lên cộ rồi điều khiển xe chở con trâu vào thành phố Q bán cho ông Nguyễn Th, sinh năm 1955, ở tổ X, phường Q1, thành phố Q với số tiền 28.000.000 đồng (hai mươi tám triệu đồng). Sau đó, Phùng Quang H điều khiển xe mô tô kéo theo cái cộ đến khu vực phía Nam cầu Trường Xuân thuộc tổ X, phường T, thành phố Q cất giấu cái cộ rồi đi vào nội thành thành phố Q bán luôn xe mô tô hiệu Future (xe này Phùng Quang H mua lại từ trên L mang xuống làm phương tiện đi lại nên không nhớ biển số) cho một người đàn ông chạy xe ôm gặp trên đường (không xác định được địa chỉ của của người này cũng như địa điểm nơi bán) với số tiền 8.500.000 đồng (tám triệu năm trăm ngàn đồng). Công an huyện B đã tạm giữ con trâu này và giao cho ông Nguyễn Quang Th.

Theo bản kết luận định giá tài sản ngày 08/03/2019 thì Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện B định giá đối với 01 con trâu đực lai Thái màu lông đen, ba năm tuổi có giá 40.000.000 đồng.

Vụ thứ ba: Vào khoảng 15 giờ ngày 05/03/2019, Phùng Quang H ở phòng trọ đón xe buýt đi từ thành phố Q đến huyện B tìm kiếm tài sản để trộm cắp. Khi đi đến thôn C, xã B thì Phùng Quang H phát hiện một chiếc xe mô tô ba bánh BKS: 61L9-64XX của ông Phạm Kim K, sinh năm 1967, ở thôn C, xã B2, huyện B, tỉnh Q để trước sân nhà sát đường Quốc Lộ 1 thì Phùng Quang H nãy sinh ý định trộm

cắp chiếc xe ba bánh trên nên xuống xe rồi đi bộ đến quán cà phê võng gần đó uống cà phê và nằm ngủ. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, Phùng Quang H tỉnh dậy rồi đi bộ đến chổ chiếc xe ba bánh, lợi dụng đường vắng, xe không có ai trông coi nên Phùng Quang H lấy một chìa khóa ở trong túi quần đút vào ổ khóa mở thử thì mở được và đề xe nổ rồi điều khiển vào thành phố Q.

Theo bản kết luận định giá tài sản ngày 13/03/2019 thì Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện B định giá đối với chiếc xe mô tô ba bánh hiệu YINXIANG, BKS: 61L9-64XX, màu sơn xanh, số máy 162MK21F-015536, số khung HKZ-015536 có giá 16.800.000 đồng.

Vụ thứ 4: Vào khoảng 7 giờ ngày 06/03/2019, Phùng Quang H điều khiển xe mô tô ba bánh BKS: 61L9-64XX trộm cắp của ông Phạm Kim K ở thôn C, xã B, huyện B đi từ thành phố Q đến huyện Đ tìm tài sản để trộm cắp. Khi đi ngang qua nhà bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1976, ở tổ X, H, xã Ph, huyện Đ thì Phùng Quang H phát hiện nhà bà Nguyễn Thị Ng có chuồng bò ở sát đường QL24A nên Phùng Quang H vào quán nước ven đường không rõ của ai uống nước và nằm nghỉ. Đến khoảng 3 giờ ngày 7/3/2019, Phùng Quang H thức dậy rồi đi đến nhà bà Nguyễn Thị Ng, thấy trong chuồng bò có hai con bò, không có ai trông coi nên Phùng Quang H để xe mô tô ba bánh ở phía Nam đường QL24A, thùng xe ba gác tựa vào đống đất cao. Sau đó, Phùng Quang H đi vào chuồng bò mở cửa dắt trộm một con bò cái ra khỏi chuồng và dắt con bò lên đống đất rồi đưa con bò lên xe mô tô ba bánh, sau đó điều khiển xe chở con bò đến xã N, huyện T, tỉnh Q để tiêu thụ, trong lúc đang tìm người tiêu thụ thì bị phát hiện. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ phối hợp với Công an xã N, huyện T thực hiện lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Phùng Quang H, tạm giữ vật chứng một con bò. Riêng cây xe 3 bánh biển kiểm soát 61L9-64XX Công an huyện B tạm giữ.

Theo bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Đ định giá 01 con bò giống cái, màu lông đỏ vàng, cao 1,30m, dài 1,9m, vòng chân sau 1,7m, vòng bụng giữa 1,9m, vòng ngực trước 1,6m, vòng cổ, 0,9m, nặng khoảng 100kg có giá 27.000.000đồng.

Như vậy, tổng trị giá tài sản Phùng Quang H đã chiếm đoạt là 103.800.000 đồng.

Ngoài các vụ trộm cắp trên thì trước đó Phùng Quang H còn thực hiện 02 vụ trộm cắp khác trên địa bàn tỉnh L và đang được các cơ quan tố tụng tỉnh L điều tra xử lý.

Tại Bản cáo trạng số 36/CT – VKS, ngày 25/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Q đã truy tố bị cáo Phùng Quang H về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại điểm c, điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Q xác định Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo Phùng Quang H về tội *"Trộm cắp tài sản"* là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên, qua phần tranh tụng có căn cứ xác định bị cáo Phùng Quang H phạm tội có tính chất chuyên nghiệp theo điểm b khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm b, c, g khoản

2 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Phùng Quang H với mức án từ 04 đến 05 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự:

- 01(một) con bò giống cái, màu lông đỏ vàng do Phùng Quang H trộm cắp của bà Nguyễn Thị Ng, sau khi định giá, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trả lại cho bà Nguyễn Thị Ng, hiện bà Ng không yêu cầu gì thêm.

- 01 (một) Chiếc xe ba bánh hiệu YINXIANG, BKS: 61L9-64XX, màu sơn xanh, số máy 162MK21F-015536, số khung HKZ-015536 là tài sản thuộc sở hữu của ông Phạm Kim K, sau khi định giá tài sản, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B đã trả cho ông Phạm Kim K nhận lại, hiện ông Phạm Kim K không yêu cầu gì thêm.

- Một con trâu đực lai Thái màu lông đen, ba năm tuổi là tài sản thuộc sở hữu của ông ông Nguyễn Quang Th, sau khi định giá tài sản, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã trao trả cho ông Huỳnh Quang Th ông Huỳnh Quang Th nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

- Ông Nguyễn Th ở tại tổ X, phường Q, thành phố Q mua con trâu với giá 28.000.000 đồng, ông Nguyễn Th không biết đó là tài sản trộm cắp nên Nguyễn Th yêu cầu Phùng Quang H trả lại số tiền 28.000.000 đồng.

- 01 (một) con bò cái màu lông trắng xám, 5 năm tuổi của ông Phan Tấn T, con bò trên hiện Cơ quan Cảnh Sát điều tra Công an huyện B không thu hồi được. Phan Tấn T yêu cầu Phùng Quang H bồi thường cho ông số tiền 20.000.000 đồng theo kết luận định giá tài sản.

Về vật chứng vụ án:

- 01 (một) cái kiềm cộng lực bằng sắt, dài 90cm, có phần thân màu xanh lá cây, phần cán bọc cao su màu đen. Phùng Quang H mua cái kiềm này, sau đó sử dụng vào việc trộm cắp tại xã B và B1, hiện Cơ quan Cảnh Sát điều tra Công an huyện B đang tạm giữ, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tiêu hủy.

- 01(một) chìa khóa xe mô tô, một đầu bằng kim loại đầu còn lại (tay cầm) được bọc nhựa màu đen có in chữ Honda, có chiều dài 4,5cm. Chìa khóa này Phùng Quang H sử dụng để trộm cắp chiếc xe mô tô ba bánh biển kiểm soát 61L9-64XX của ông Phạm Kim K ở xã B2, huyện B hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đang tạm giữ, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tiêu hủy.

- 01(một) con bò cái màu lông trắng xám, 5 năm tuổi của ông Phan Tấn T, sau khi trộm cắp Phùng Quang H bán lại cho người mua bò không rõ họ tên trên đường ở khu vực sân bay N thuộc phường Q, thành phố Q. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã xác minh nhưng không xác định được người mua nên không thu hồi được.

- Phùng Quang H sử dụng xe mô tô hiệu Future, không rõ biển số đi trộm cắp (xe này Phùng Quang H mua lại từ trên L mang xuống làm phương tiện đi lại), sau đó đã bán lại cho một người đàn ông chạy xe ôm gặp trên đường (không xác định được địa chỉ của của người này cũng như địa điểm nơi bán) nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B không có cơ sở truy tìm.

- Hai cái cộ lôi mà Phùng Quang H trộm cắp tại xã B và xã B1, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được bị hại, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Ý kiến bào chữa, tranh luận của bị cáo: Bị cáo không bào chữa, tranh luận về điểm, khoản, điều luật áp dụng, tội danh, mức hình phạt, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; người tham gia tố tụng khác cung cấp là phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên là đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình tố tụng và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ai khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[3] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phùng Quang H đã khai nhận toàn bộ hành vi của bị cáo như bản cáo trạng đã truy tố, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng được thu giữ, các tài liệu về hiện trường, định giá tài sản thiệt hại và các chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do không có nghề nghiệp ổn định và muốn có tiền tiêu xài nhưng không cần bỏ sức lao động nên Phùng Quang H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền. Trong khoảng thời gian từ tháng 01/2019 đến tháng 03/2019, Phùng Quang H đã thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể: Ngày 07/01/2019 trộm của ông Phan Tấn T một con bò cái 5 tuổi; ngày 17/01/2019, trộm của ông Nguyễn Quang Th, một con trâu đực lai Thái màu lông đen khoảng 3 năm tuổi; ngày 05/03/2019 trộm của ông Phạm Kim K chiếc xe mô tô ba bánh BKS: 61L9-64XX; đến ngày 06/03/2019 trộm của bà Nguyễn Thị Ng một con bò cái, trong thời gian đang tìm người tiêu thụ thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ phối hợp với Công an xã N, huyện T bắt giữ.

Tổng giá trị tài sản mà bị cáo Phùng Quang H chiếm đoạt được Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B và huyện Đ kết luận là 103.800.000 đồng (*Một trăm lẻ ba triệu, tám trăm nghìn đồng)*. Ngoài hành vi trộm cắp nêu trên, ngày 22/7/2014 bị cáo Phùng Quang H bị Tòa án nhân dân huyện Đạ H, tỉnh L xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 25/2014/HSST, đến ngày 08/4/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Đạ T, tỉnh L xử phạt 03 năm tù về tội "Cướp giật tài sản" theo bản án số 05/2016/HSST, bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại phạm tội do cố ý nên hành vi của bị cáo Phùng Quang H đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*". Bị cáo đã 04 lần bị Tòa án xét xử về các tội

chiếm đoạt tài sản, sau khi chấp hành án, được trả tự do lại tiếp tục phạm tội chiếm đoạt, tài sản chiếm đoạt là nguồn sống chính của bị cáo, liên tục chiếm đoạt tài sản 05 lần trở lên, do đó có căn cứ xác định bị cáo phạm tội có tính chất chuyên nghiệp nên áp dụng điểm b, c, g khoản 2 điều 173 Bộ luật hình sự để xử bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Đối với 02 hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo tại tổ dân phố X, thị trấn Đ, huyện Đạ H, tỉnh L và phường L, thành phố B, tỉnh L, hiện đang được các Cơ quan tố tụng huyện Đ, tỉnh L và thành phố B, tỉnh L giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với ông Nguyễn Th có hành vi mua con trâu đực lai Thái do Phùng Quang H trộm cắp của ông Nguyễn Quang Th nhưng ông Nguyễn Th không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện B không khởi tố đối với ông Nguyễn Th về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" là phù hợp, đúng quy định của pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội do bị cáo gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến khách thể là "quyền sở hữu tài sản của công dân". Vì thiếu sự tu dưỡng, rèn luyện đạo đức và muốn có tiền để tiêu xài cho bản thân mà không cần bỏ sức lao động nên bị cáo đã nảy sinh ý định lén lút trộm cắp tài sản, trong một thời gian rất ngắn bị cáo đã thực hiện hành vi nhiều lần chiếm đoạt tài sản mang tính liên tục trên nhiều địa phương khác nhau, gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu về nhiều mặt đến đời sống xã hội và cuộc sống bình thường của người dân. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng và đấu tranh phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: ngày 28/7/2004 bị Tòa án nhân dân tỉnh L xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 63/HSPT; ngày 28/11/2008 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đ xử phạt 01 năm 8 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" theo bản án số 91/2008/HSST (bị cáo đã chấp hành xong hình phạt của hai bản án nêu trên và thuộc trường hợp đương nhiên xóa án tích) đến ngày 08/10/2015 bị công an xã H, huyện Đạ H, tỉnh L xử phạt hành chính 1.500.000đồng về hành vi đánh bạc (bị cáo đã nộp tiền và thuộc trường hợp đương nhiên được xóa tiền sự). Bản thân bị cáo nhiều lần bị Tòa án xét xử về hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác, lẽ ra bị cáo phải lấy việc phạm tội trước đó làm bài học cho bản thân để tu dưỡng, rèn luyện để trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội, nhưng sau khi chấp hành xong hình phạt bị cáo lại tiếp tục xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, qua đó thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần (04 lần) nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự *"Phạm tội 02 lần trở lên"* quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Vì vậy Hội đồng xét xử cần áp dụng mức hình phạt thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng và đấu tranh phòng ngừa chung cho xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và nhằm giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bà Nguyễn Thị Ng đã nhận lại 01 con bò giống cái, màu lông đỏ vàng; ông Nguyễn Quang Th đã nhận lại 01 con trâu đực lai Thái màu lông đen, ba năm tuổi; ông Phạm Kim K đã nhận lại chiếc xe ba bánh hiệu YINXIANG, BKS: 61L9-64XX, màu sơn xanh, số máy 162MK21F-015536, số khung HKZ-015536. Các ông, bà Nguyễn Thị Ng, Nguyễn Quang Th, Phạm Kim K không yêu cầu hay khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

Buộc bị cáo Phùng Quang H bồi thường cho ông Phan Tấn T số tiền 20.000.000đồng, đây là giá trị 01 con bò cái màu lông trắng xám, 5 năm tuổi của ông Phan Tấn T mà bị cáo Phùng Quang H trộm cắp.

Buộc bị cáo Phùng Quang H trả lại cho ông Nguyễn Th số tiền 28.000.000đồng, đây là số tiền bị cáo bán 01 con trâu trộm cắp được cho ông Nguyễn Th, bị cáo đã tiêu xài số tiền này.

Đối với 02 cái cộ lôi mà Phùng Quang H trộm cắp tại xã Bình L và xã B1, huyện B, tỉnh Q, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được bị hại, đề nghị Công an huyện B tiếp tục xác minh, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[7] Xử lý vật chứng:

01 (một) cái kiềm cộng lực bằng sắt, dài 90cm, có phần thân màu xanh lá cây, phần cán bọc cao su màu đen và 01(một) chìa khóa xe mô tô, một đầu bằng kim loại đầu còn lại (tay cầm) được bọc nhựa màu đen có in chữ Honda, có chiều dài 4,5cm, đây là công cụ bị cáo Phùng Quang H dùng để phạm tội không có giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô hiệu Future, không rõ biển số Phùng Quang H dùng vào việc trộm cắp, bị cáo khai sau khi thực hiện việc trộm cắp đã bán lại cho một người đàn ông chạy xe ôm gặp trên đường nhưng không xác định được địa chỉ của của người này cũng như địa điểm nơi bán, đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[8] Xét ý kiến đề nghị của Viện Kiểm sát nhân dân huyện B: Đề nghị áp dụng pháp luật, tội danh, tình tiết giảm nhẹ, nhân thân, mức hình phạt, trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng như trên là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Về án phí:

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000đồng theo khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm vì trước khi mở phiên tòa, bị hại ông Phan Tấn T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Th và bị cáo Phùng Quang H thỏa thuận được với nhau về việc bồi thường thiệt hại và đề nghị Tòa án ghi nhận việc bồi thường thiệt hại nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo điểm f khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b, c, g khoản 2 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Phùng Quang H phạm tội ***"Trộm cắp tài sản"***.

Xử phạt bị cáo Phùng Quang H **05 (năm)** năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 07/3/2019.

2. Về dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 589 và Điều 468 của Bộ luật dân sự:

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo Phùng Quang H, bị hại ông Phan Tấn T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Th: Buộc bị cáo Phùng Quang H có nghĩa vụ bồi thường cho ông Phan Tấn T số tiền 20.000.000đồng *(Hai mươi triệu đồng)* và có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Th số tiền 28.000.000đồng *(Hai mươi tám triệu đồng)*.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cái kiềm cộng lực bằng sắt, dài 90cm, có phần thân màu xanh lá cây, phần cán bọc cao su màu đen và 01(một) chìa khóa xe mô tô, một đầu bằng kim loại đầu còn lại (tay cầm) được bọc nhựa màu đen có in chữ Honda, có chiều dài 4,5cm (theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08/8/2019 giữa Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Phùng Quang H phải nộp 200.000đồng *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Phùng Quang H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Riêng bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Q;
- VKSND tỉnh Q;
- Sở Tư pháp tỉnh Q;
- Công an; VKS; CCTHA huyện B;
- Đội CSĐT; Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CAH;
- Tòa án nhân dân huyện Đạ H, tỉnh L;
- UBND xã Đ, huyện Đạ H, tỉnh L;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ; án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đoàn Kiều Trung